

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN TRƯỜNG
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 115/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 22-8-2023

V/v: Ly hôn giữa chị M và anh Đ

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN TRƯỜNG, TỈNH NAM ĐỊNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Long.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Kim An;

Bà Nguyễn Thị Minh Huệ.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Phương-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:** Bà Trịnh Thị Trinh-Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 90/2023/TLST-HNGĐ ngày 28/6/2023 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 04/8/2023 giữa các đương sự;

- **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị Kim M, sinh năm 2001; địa chỉ: Xóm 4, xã , huyện X, tỉnh Nam Định; có mặt.

- **Bị đơn:** Anh Phạm Văn Đ, sinh năm 1993; địa chỉ: Xóm 7, xã T, huyện X, tỉnh Nam Định; vắng mặt; anh Đạo có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai quá trình giải quyết nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim M trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Phạm Văn Đ tự nguyện tìm hiểu đi đến hôn nhân đã được Ủy ban nhân dân xã T, huyện X, tỉnh Nam Định đăng ký kết hôn vào ngày 1/3/2022. Chị và anh Đ đều là người công giáo, sau khi đăng ký kết hôn hai bên chưa làm phép cưới cũng như tổ chức lễ thì phát sinh mâu thuẫn,

nguyên nhân là hai bên không tìm được tiếng nói chung không thể tiến tới hạnh phúc được nên nguyện vọng của chị là được xin ly hôn anh Phạm Văn Đ.

Về con chung: Chị và anh Đ chưa có con chung.

Về tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Anh Phạm Văn Đ trình bày: Anh đã nhận được Thông báo về việc thụ lý vụ án và các giấy báo của Tòa án gửi về cho gia đình anh, gia đình anh đã nhận và thông báo cho anh biết về việc chị Nguyễn Thị Kim M xin ly hôn Anh. và chị Nguyễn Thị Kim M tự nguyện tìm hiểu đi đến hôn nhân và đã được UBND xã T, huyện X, tỉnh Nam Định đăng ký kết hôn vào ngày 01/3/2022. Anh và chị M đều là người công giáo sau khi đăng ký kết hôn hai bên chưa làm thủ tục hôn phối theo luật công giáo cũng như hai bên chưa làm thủ tục lễ cưới. Trong thời gian đó anh và chị M không tìm được tiếng nói chung để đi đến chung sống vợ chồng, vì vậy anh và chị M không có tình cảm. Để khỏi sự ràng buộc với nhau, nay chị Nguyễn Thị Kim M xin ly hôn anh hoàn toàn nhất trí.

Về con chung: Anh và chị M không có con chung.

Về tài sản; Anh và chị M không có tài sản, không yêu cầu Tòa án xem xét

Kết quả thu thập chứng cứ tại UBND xã T

* Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kim M và anh Phạm Văn Đ tự nguyện tìm hiểu đi đến hôn nhân đã được Ủy ban nhân dân xã T, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định đăng ký kết hôn vào ngày 01/3/2022. Chị M và anh Đ đều là người theo đạo công giáo, sau khi đăng ký kết hôn chị M và anh Đ chưa tổ chức lễ cưới. Chị M và anh Đ mâu thuẫn là hai bên không tìm được tiếng nói chung để đi đến xây dựng hạnh phúc gia đình. Căn cứ vào lời trình bày đôi bên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị M và anh Đ được ly hôn.

* Về con chung: Chị M và anh Đ chưa có con chung.

* Về tài sản: Chị M và anh Đ không có tài sản ở địa phương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán và Hội đồng xét xử, các đương sự tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Các đương sự đã chấp hành theo quy định của pháp luật;

Nội dung: Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình: Đề nghị Hội đồng xét xử, xử lý hôn giữa chị Nguyễn Thị Kim M và anh Phạm Văn Đ.

Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Các đương sự đã chấp hành theo quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kim M và anh Phạm Văn Đ kết hôn hợp pháp. Sau khi đăng ký kết hôn hai bên chưa tổ chức lễ cưới thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là hai bên không tìm tiếng nói chung để cùng nhau xây dựng hạnh phúc. Xét thấy, mâu thuẫn giữa chị M và anh Đ là trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nay chị M xin ly hôn anh Đ nhất trí là phù hợp với thực tế và pháp luật nên HĐXX sẽ xử lý hôn giữa chị M và anh Đ theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị M và anh Đ chưa có con chung, các đương sự không yêu cầu Tòa án xem xét là phù hợp.

[4] Về tài sản: Chị M và anh Đ không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết là phù hợp.

[5] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý về sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử lý hôn giữa chị Nguyễn Thị Kim M và anh Phạm Văn Đ.

2. Về con chung: Chị M và anh Đ chưa có con chung.

3. Về tài sản: Chị M và anh Đ không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Kim M phải nộp án phí ly hôn là 300.000đ được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu số 0003274 ngày 28/6/2023 Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định; chị Nguyễn Thị Kim M đã nộp đủ án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày có nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh: 01 bản;
- VKSND tỉnh + huyện: 02 bản;
- Chi cục THADS huyện: 01 bản;
- UBND xã T: 01 bản;
- Các đương sự : 02 bản;
- Lưu hồ sơ: 02 bản;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Ngọc Long

